

Số: 01 /BC-TĐA

Bắc Hồng, ngày 08 tháng 6 năm 2022

## BÁO CÁO

**Sơ kết 06 tháng đầu năm 2022 về tình hình kết quả thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030**

### I. KHÁT QUÁT TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06

#### 1. Công tác chỉ đạo triển khai

- Ngay sau khi có kế hoạch số 33/KH-UBND thị xã và kế hoạch 36/KH-CAHL về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Công an phường đã tham mưu UBND phường ban hành kế hoạch số 39/KH-UBND về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và quyết định số 238/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ công tác thực hiện Đề án 06.

- Nhận thức rõ vai trò và tầm quan trọng của Đề án 06 nên UBND phường đã huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các ban, ngành, đoàn thể cấp phường, Ban cán sự các tổ dân phố, sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn phường, xác định thành công của Đề án là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số

- Về cơ chế chỉ đạo: Công an phường đã tham mưu cho UBND phường ra Quyết định thành lập 01 tổ công tác cấp phường và 10 tổ công tác cấp tổ dân phố triển khai thực hiện Đề án 06/CP của Thủ tướng Chính phủ tại phường và tại các tổ dân phố (đạt tỷ lệ 100%), trong đó:

+ Tổ công tác Cấp phường: gồm 14 thành viên, do đồng chí Chủ tịch UBND phường làm Tổ trưởng Tổ Công tác; đồng chí Trưởng Công an phường làm Tổ phó thường trực và tổ giúp việc cho Tổ công tác Đề án 06 gồm 05 đồng chí do đồng chí Phó trưởng Công an phường làm tổ trưởng.

+ Tổ công tác tại cấp tổ dân phố mỗi tổ gồm: 06 đồng chí, do đồng chí Bí thư Chi bộ làm Tổ trưởng Tổ Công tác.

+ Trong quyết định thành lập Tổ Công tác đã nêu rõ nhiệm vụ cụ thể, chế độ làm việc của các thành viên trong Tổ.

- Về chế độ báo cáo: Tổ công tác Đề án 06 xã đã đề ra định kỳ trước ngày 15 hàng tháng các thành viên Tổ Công tác báo cáo tình hình, kết quả thực hiện

gửi về Thường trực tổ công tác để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND thị xã.

*Về tồn tại, vướng mắc:*

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 chủ yếu đang thực hiện theo chỉ đạo của Tổ công tác Đề án 06 thị xã, chưa có sự chủ động.

- Công tác tuyên truyền về lợi ích của dịch vụ công hiệu quả còn hạn chế, chưa phát huy hết hiệu quả, chưa tạo được chuyển biến rõ rệt trong Nhân dân.

- Công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ chưa thật sự hiệu quả; việc chấp hành chế độ thông tin báo cáo chưa được thường xuyên.

## **2. Kết quả các mặt công tác**

### **2.1. Về triển khai DVC**

(1) Kết quả điều tra cơ bản, khảo sát:

- Trên địa bàn phường Bắc Hồng phần lớn người dân đều sử dụng điện thoại thông minh tuy nhiên công dân cũng chưa thật sự am hiểu công nghệ, sử dụng thiết bị máy tính, internet để đăng ký giải quyết DVC và sử dụng sim không chính chủ gây khó khăn cho việc hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công.

- Về tỉ lệ dịch vụ đăng ký DVC trên địa bàn:

+ Dịch vụ nhiều nhất: chứng thực chữ ký, đăng ký thường trú.

+ Dịch vụ ít nhất: cấp, đổi thẻ CCCD.

UBND phường rất quan tâm cho việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu giải quyết các TTHC cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn. Đến nay, Bộ phận “một cửa” của phường được bố trí tại một phòng riêng, ở ngay trong khuôn viên UBND. Tại đó được trang bị phần mềm “một cửa” điện tử, camera giám sát, 04 quầy giao dịch, 03 máy tính bàn, 03 máy in, 01 máy photocopy, 01 máy scan và 3 màn hình điện tử tra cứu các TTHC gắn với đánh giá hài lòng tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức đến giao dịch làm các TTHC. Tại Công an phường có: 03 máy tính bàn, 02 máy in.

Hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị được tăng cường đầu tư đã giúp cho các cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ thuận lợi, nhanh chóng, chính xác, tiến độ giải quyết TTHC cho người dân đến giao dịch được nhanh gọn, hiệu quả hơn.

- Hệ thống mạng: Sử dụng hệ thống mạng của VNPT, lắp một đường dây và hệ thống cáp riêng đảm bảo đường truyền mạng ổn định với tốc độ cao.

- Hiện trạng việc xử lý các thủ tục hành chính liên thông tại bộ phận một cửa, các bộ phận chuyên môn: Trình tự, thủ tục giải quyết hồ sơ, TTHC được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP quy định về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân. Tổ chức, cá nhân có thể nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết thủ

tục hành chính thông qua các cách thức theo quy định tại văn bản quy phạm pháp luật quy định về thủ tục hành chính gồm:

- + Trực tiếp tại Bộ phận một cửa;
- + Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công.

Đối với hồ sơ được nộp trực tiếp thì cán bộ, công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa sau khi tiếp nhận thì xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử. Đối với những hồ sơ giải quyết ngay cho người dân thì cán bộ tiếp nhận sẽ chuyển hồ sơ giấy và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn để giải quyết. Sau khi có kết quả bộ phận tiếp nhận và trả kết quả sẽ tiến hành trả hồ sơ đồng thời thu phí (nếu có) theo quy định. Đồng thời hướng dẫn người dân lấy phiếu đánh giá hài lòng qua hệ thống bảng điện tử hoặc bằng giấy tùy vào từng đối tượng

Đối với các hồ sơ liên thông hoặc có hạn trả thì cán bộ tiếp nhận in giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả sau đó chuyển cho bộ phận chuyên môn phụ trách giải quyết theo quy định.

- Khả năng tiếp nhận và xử lý hồ sơ trên hệ thống của Cán bộ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đã được tối ưu hóa; Quy trình đã thuận lợi cho người dân kê khai và nộp hồ sơ trực tuyến:

UBND phường đã bố trí công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và thực hiện theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả phường có chức năng làm đầu mối cử cán bộ, công chức đến hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC của các tổ chức, cá nhân theo quy định.

Hiện nay có 06 đồng chí công chức được phân công luân phiên nhau, mỗi tuần 02 đồng chí trực tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cho tổ chức, công dân gồm có: Công chức Văn phòng - Thống kê trực thường xuyên hằng ngày để đóng dấu, làm đầu mối giúp Chủ tịch UBND đôn đốc các công chức chuyên môn khác thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả theo lĩnh vực được phân công phụ trách như: Tư pháp - Hộ tịch; Địa chính - Xây dựng; Văn hóa - Xã hội, tiếp công dân, giải quyết đơn thư...

Số cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận “Một cửa” là những cán bộ có năng lực, trình độ, am hiểu các quy định của pháp luật và thực tiễn công tác trên các lĩnh vực. Về trình độ chuyên môn công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả có trình độ từ trung cấp trở lên.

Hàng tháng, hàng quý, sáu tháng và năm UBND phường tổ chức giao ban định kỳ với Bộ phận một cửa với các Thường trực và lãnh đạo UBND và các tổ chức bộ phận liên quan nhằm đánh giá kết quả đạt được, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế yếu kém của công tác giải quyết TTHC cho người dân. Đồng thời nắm bắt các phản ánh, kiến nghị của người dân từ đó đưa ra các biện pháp thực hiện tốt hơn công tác CCHC trong thời gian tiếp theo.

- Việc hỗ trợ điền thông tin có sẵn trong cơ sở dữ liệu vào biểu mẫu điện tử: Thực hiện hỗ trợ 100% khi người dân có nhu cầu.

- Công tác tuyên truyền 25 dịch vụ công thiết yếu: Tăng cường tuyên truyền cho người dân, doanh nghiệp về lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến để giải quyết các thủ tục hành chính, đặc biệt là 25 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu; hướng dẫn người dân cấp tài khoản định danh điện tử, tài khoản ngân hàng. Hướng dẫn người dân thực hiện các dịch vụ công trên cổng dịch vụ công quốc gia. Công an phường đã chủ trì, xây dựng 03 bài tuyên truyền về lợi ích, tính hiệu quả các dịch vụ công của Bộ Công an trên mạng xã hội, kênh phát thanh của phường để người dân biết, tham gia thực hiện. Đa số người dân đều cảm thấy hài lòng đối với giao diện, Eform được cung cấp trên Cổng dịch vụ công, chỉ có một vài trường hợp gặp khó khăn khi thao tác do chưa sử dụng.

*2.1.3. Hiện trạng quy trình phối hợp nghiệp vụ thực hiện thủ tục liên thông:*

Việc liên thông đăng ký khai sinh, cấp thẻ BHYT đã thực hiện liên thông trực tuyến, thực hiện trên phần mềm (hộ tịch dùng chung của Bộ tư pháp): Sau khi đăng ký khai sinh xong công chức tư pháp hộ tịch cập nhật thông tin lên dữ liệu phần mềm khai sinh và chuyển Đề nghị cấp số định danh, sau khi được cấp số định danh công chức tư pháp thực hiện chuyển Đề nghị cơ quan BHXH cấp thẻ BHYT cho trẻ em trên phần mềm (không phải thực hiện thủ công bằng nghiệp vụ giấy).

Việc đăng ký thường trú cho trẻ em hiện nay chưa được thực hiện liên thông trên phần mềm điện tử: sau khi được cấp giấy khai sinh người dân mang giấy khai sinh sang cơ quan Công an phường để đăng ký thường trú cho trẻ.

*2.1.4. Hiện trạng quy trình phối hợp nghiệp vụ thực hiện thủ tục liên thông:*

Sau khi đăng ký khai tử xong công dân được cấp giấy chứng tử nếu người qua đời là đối tượng chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội thì công chức lao động TBXH hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ thực hiện liên thông để được hưởng chế độ cho đối tượng; đối với người qua đời là hưu trí thì người dân phải đến cơ quan BHXH để làm thủ tục hưởng chế độ mai táng phí.

Việc xóa thường trú người dân sau khi có giấy chứng tử tự đến cơ quan Công an thực hiện xóa thường trú.

Thủ tục liên thông này chưa được thực hiện trên phần mềm điện tử.

(Sau khi công dân đăng ký khai tử xong nếu thuộc đối tượng người có công, tham gia kháng chiến, bảo trợ xã hội bộ phận LĐTBXH hướng dẫn công dân hoàn thiện hồ sơ hưởng mai táng phí. Nếu đối tượng người có công, bảo trợ xã hội xử lý hồ sơ trên phần mềm gửi lên phòng LĐTBXH, nếu hồ sơ người tham gia kháng chiến theo quyết định của chính phủ nộp hồ sơ giấy trực tiếp cho phòng LĐTBXH, khi có kết quả phòng lao động chuyển kinh phí về Bưu điện Hồng Lĩnh chi trả).

*2.1.5. Khả năng đồng bộ hồ sơ giữa hệ thống một cửa điện tử của địa phương và Cổng dịch vụ công quốc gia, cổng dịch vụ công các bộ, ngành; Khả năng đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động vận hành, kết nối; khả năng quản lý tài khoản và xác thực tập trung*

Quản trị đồng bộ trực tuyến số liệu và tình hình giải quyết hồ sơ TTHC và tạo thuận lợi cơ quan thường trực Ban chỉ đạo cải cách hành chính theo dõi, kiểm tra, giám sát tình hình giải quyết hồ sơ TTHC tại cơ quan; cho phép lãnh đạo Ban chỉ đạo cải cách hành chính kiểm tra, giám sát, theo dõi số liệu tổng hợp toàn phường hoặc trong phạm vi từng lĩnh vực; có thể tra cứu, giám sát chi tiết đến tiến độ giải quyết từng hồ sơ để làm cơ sở chỉ đạo, đôn đốc công tác giải quyết hồ sơ TTHC của các bộ phận. Cho phép khai thác số liệu theo thời gian thực hiện mọi lúc, mọi nơi thông qua các thiết bị di động thông minh; thống kê theo dạng biểu đồ và so sánh giữa các kỳ báo cáo; thống kê kết quả giải quyết hồ sơ TTHC của bất kỳ thời điểm nào cần cung cấp. Để đảm bảo cho đội ngũ cán bộ, công chức thực sự hiểu rõ, thạo việc và chuyên môn cao, việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và đại diện cán bộ, công chức tập trung vào một số nội dung việc vận hành thành thạo hệ thống phần mềm giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa; qua đó cán bộ, công chức đã áp dụng thuần thục các quy trình quản lý thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh ban hành; góp phần nâng cao sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ cơ quan hành chính. Coi trọng sự giám sát của nhân dân đối với hoạt động của cán bộ, công chức nhất là cán bộ, công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

*2.1.6. Hiện trạng các hệ thống phần mềm và quy trình thực hiện thủ tục liên thông trên các hệ thống phần mềm:*

- Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử - Bộ Tư Pháp: Phần mềm hộ tịch chưa thấy được việc tra cứu các biến động của 1 công dân. Hiện nay việc số hóa hộ tịch của phường đã được triển khai thực hiện và đã hoàn thành việc số hóa sổ hộ tịch; phần mềm hộ tịch đang thực hiện kết nối với phần mềm của cơ quan BHXH để cấp thẻ BHYT cho trẻ em sau khi đăng ký khai sinh; kết quả đăng ký khai sinh thành công được lưu trữ và thực hiện cho các nghiệp vụ khác như thông

kê, báo cáo... Hiện nay đang thực hiện đăng ký khai sinh điện tử và cấp bản khai sinh điện tử. Hệ thống đăng ký hộ tịch điện tử chưa thấy kết nối với phần mềm khác để giải quyết thủ tục DVC (phần mềm đang được Bộ tư pháp nâng cấp).

- Hệ thống CSDLQG về dân cư - Bộ Công an: Được liên kết với bộ phận 1 cửa, hồ sơ đăng ký thường trú lần đầu của dịch vụ công liên thông từ 1/7/2021 đến nay: 62 hồ sơ.

*2.1.7. Hiện trạng hạ tầng CNTT của các đơn vị tham gia vào thủ tục liên thông:*

Bộ phận “một cửa” của UBND phường được bố trí tại một phòng riêng, ở ngay trong khuôn viên UBND. Tại đó được trang bị phần mềm “một cửa” điện tử, camera giám sát, hệ thống lấy số tự động, 04 quầy giao dịch, 03 máy tính bàn, 03 máy in, 01 máy photocopy, 01 máy scan và 3 màn hình điện tử tra cứu các TTHC gắn với đánh giá hài lòng tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức đến giao dịch làm các TTHC. Hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị tại bộ phận “một cửa” được tăng cường đầu tư đã giúp cho các cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ thuận lợi, nhanh chóng, chính xác, tiến độ giải quyết TTHC cho người dân đến giao dịch được nhanh gọn, hiệu quả hơn.

Tại Công an phường có: 03 máy tính bàn, 02 máy in.

- Hệ thống mạng: sử dụng hệ thống mạng của VNPT; lắp một đường dây và hệ thống cáp riêng đảm bảo đường truyền mạng ổn định với tốc độ cao.

***2.2. Rà soát, báo cáo tiến độ triển khai thực hiện Số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa tài liệu theo nội dung nhiệm vụ chỉ đạo tại Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 3/2022***

- Về hạ tầng CNTT phục vụ số hóa: 02 máy tính bàn, 01 máy in, 01 máy photocopy, 01 máy scan và 3 màn hình điện tử tra cứu các TTHC gắn với đánh giá hài lòng tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức đến giao dịch làm các TTHC.

Tại Công an phường có: 02 máy tính bàn, 01 máy in.

- Về quy trình số hóa và việc tái sử dụng kết quả số hóa: Thực hiện ngay khi có hồ sơ của người dân đến giao dịch.

- Nguồn nhân lực phục vụ số hóa: Hiện nay có 06 đồng chí công chức được phân công luân phiên nhau, mỗi tuần 02 đồng chí trực tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cho tổ chức, công dân kết hợp số hóa hồ sơ.

Tại Công an phường, luôn bố trí 01 cán bộ trực tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cho công dân.

***2.3. Đánh giá việc làm sạch dữ liệu theo Công điện 104/CD-TTg ngày 29/01/2022 của Chính phủ:***

- Kết quả rà soát, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ giữa dữ liệu hộ tịch đã được đăng ký và lưu giữ theo thẩm quyền với dữ liệu về dân cư: Những trường hợp đã đăng ký khai sinh mới và được cấp số định danh cá nhân qua rà soát, đối chiếu chưa phát hiện có sự sai sót.

- Kết quả rà soát, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ giữa dữ liệu tiêm chủng với dữ liệu dân cư: 5298 công dân.

- Kết quả rà soát, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ giữa dữ liệu an sinh xã hội với dữ liệu dân cư: Hiện nay nhiều hồ sơ người có công và đối tượng bảo trợ xã hội ngày sinh chênh lệch so với CCCD mới cấp sau này. Nguyên nhân khi công dân đi làm CCCD không căn cứ vào hồ sơ mình đang hưởng chế độ. Nguyên nhân sau này khi công dân qua đời làm thủ tục hưởng mai táng phí sẽ khó khăn. Chênh lệch ngày sinh giữa thẻ BHYT và CCCD nên công dân đi khám không được Bảo hiểm chi trả chế độ.

***2.4. Báo cáo kết quả đánh giá thành phần công nghệ thông tin thiết yếu dựa trên văn bản hướng dẫn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông:***

Qua kết quả rà soát, lập dự án, xây dựng dự toán chi tiết, trong đó, so sánh với yêu cầu của hướng dẫn 1552/BTTTT-THH về cơ bản bộ phận 1 của UBND phường và Công an phường đã được trang bị cơ bản đầy đủ các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu. Tuy nhiên một số thành phần công nghệ còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu đã có báo cáo Đề xuất thị xã theo quy định.

***2.5. Kết quả triển khai quy trình làm sạch dữ liệu thông tin tiêm chủng theo văn bản hướng dẫn số 2622/BYT-CNTT ngày 04/5/2022 của Bộ Y tế; kết quả triển khai 931/BYT-BH ngày 28/02/2022 của Bộ Y tế về sử dụng thẻ CCCD thay thẻ bảo hiểm xã hội phục vụ khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế, bệnh viện:***

- Kết quả: đã làm sạch dữ liệu 920/1125 công dân, số còn lại đang thiếu thông tin đối chiếu để làm sạch.

- Tồn tại, khó khăn, vướng mắc: có 1 số người ghi thông tin không đúng, điện thoại không liên lạc được...

***2.6. Về nguồn nhân lực:***

Hiện nay có 06 đồng chí công chức được phân công luân phiên nhau, mỗi tuần 02 đồng chí trực tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cho tổ chức, công dân gồm có: Công chức Văn phòng - Thống kê trực thường xuyên hằng ngày để đóng dấu, làm đầu mối giúp Chủ tịch UBND đôn đốc các công chức chuyên môn khác thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả theo lĩnh vực được phân công phụ trách như: Tư pháp - Hộ tịch; Địa chính - Xây dựng; Văn hóa - Xã hội, tiếp công dân, giải quyết đơn thư. Tại Công an phường, luôn bố trí 01 cán bộ trực tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cho công dân.

**2.7. Về kinh phí, ngân sách đầu tư để triển khai:** Căn cứ vào hướng dẫn của cấp trên và nhiệm vụ được triển khai để bố trí nguồn kinh phí thực hiện Đề án một cách hiệu quả.

**2.8. Về triển khai một số giải pháp cho các lĩnh vực:** Không.

**2.8. Về triển khai một số giải pháp cho các lĩnh vực: Không**

## **II. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT**

### **1. Ưu điểm**

Công an phường với vai trò là cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 đã chủ động, tích cực tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nhiều nội dung công việc phục vụ triển khai Đề án, đơn giản hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến công tác quản lý cư trú, giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính, giảm tối đa chi phí, thời gian đi lại của công dân, tiết kiệm cho nhà nước kinh phí phục vụ lưu trữ, bảo quản hồ sơ, tăng cường tính minh bạch, chính xác, nhanh chóng các hoạt động nghiệp vụ.

### **2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguy cơ**

- Hệ thống đường truyền thuộc Dự án Cơ sở Dữ liệu quốc gia về dân cư thường xuyên nâng cấp, bảo trì, chất lượng đường truyền không ổn định ảnh hưởng chung đến công tác làm sạch dữ liệu dân cư và công tác cấp căn cước công dân gắn định danh điện tử cho công dân.

- Hệ thống Cơ sở dữ liệu giữa các phòng, ban, đơn vị chưa có sự kết nối, thống nhất đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư dẫn đến khó khăn trong công tác rà soát, số hóa dữ liệu.

- Trang thiết bị phục vụ việc tiếp nhận, hướng dẫn, giải quyết cho người dân qua dịch vụ công và phục vụ công tác nghiệp vụ như máy tính, máy scan, máy in... còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Qua công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ tại Bộ phận một cửa và tại UBND phường, hầu hết công dân trên địa bàn phường chưa thật sự quan tâm, lựa chọn dịch vụ công trực tuyến để giải quyết các thủ tục hành chính, mà vẫn chọn hình thức truyền thống là nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp. Đây cũng là một trong những nguyên nhân khách quan ảnh hưởng chung đến quá trình triển khai thực hiện Đề án 06 tại địa phương.

## **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM**

1. Đẩy mạnh triển khai các phần việc được giao tại Đề án 06/CP và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, lợi ích đem lại và quy trình cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, cấp tài khoản định danh điện tử... đến đông đảo nhân dân trên địa bàn thị xã chủ động tham gia thực hiện.



3. Tiếp tục thu thập, cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu dân cư đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”; phối hợp với cán bộ cơ sở rà soát số nhân khẩu từ đủ 14 tuổi còn lại chưa được cấp Căn cước công dân gắn chip điện tử.

4. Nghiêm túc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được phân công tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản của UBND thị xã đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc đảm bảo nghiêm túc, đáp ứng yêu cầu; chuẩn bị các điều kiện sẵn sàng để kết nối chia sẻ dữ liệu dân cư; thực hiện nghiêm quy trình truy cập hằng ngày vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để kiểm tra, giải quyết các trường hợp phát sinh trên hệ thống; rà soát nguồn nhân lực thực hiện Đề án 06, rà soát kết quả triển khai của 25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06: tên dịch vụ công, số công dân, doanh nghiệp tham gia dịch vụ công, số hồ sơ được giải quyết; hộ nghèo, người cao tuổi, người có công với cách mạng; báo cáo kết quả thực hiện Đề án 06 vào **ngày 15 hàng tháng**.

6. Duy trì bảo đảm an ninh, an toàn thông tin hệ thống CSDLQG về DC theo quy định.

#### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Đề án 06, Công an phường đề xuất một số nội dung sau:

- Cần có kế hoạch tổ chức tập huấn nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ chuyên trách và các thành viên trong Tổ công tác của Đề án 06.

- Kiến nghị cấp trên có giải pháp nâng cấp chất lượng đường truyền hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo thông suốt, không để xảy ra sự cố, ngắt quãng ảnh hưởng chung đến công tác làm sạch dữ liệu và cấp căn cước công dân gắn định danh điện tử cho công dân.

- Trang cấp máy in, máy scan, máy tính... phục vụ thực hiện Đề án 06.

Trên đây là báo cáo sơ kết 06 tháng đầu năm 2022 về tình hình kết quả thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến 2030 của phường Bắc Hồng, báo cáo Tổ công tác Đề án 06 thị xã theo dõi, chỉ đạo./.

#### **Nơi nhận:**

- Tổ Công tác ĐA 06 thị xã;
- Đội QLHC- Công an thị xã;
- Tổ Công tác ĐA 06 phường, TDP  
(để biết và thực hiện);
- Lưu: VT, CA.

Đề báo cáo

**TỔ TRƯỞNG TỔ CÔNG TÁC**

**CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG  
Nguyễn Việt Khanh**